



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
SOWATCO**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

www.sowatco.com.vn



NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

03 THÔNG TIN CHUNG

- 03 Thông tin khái quát, Quá trình hình thành, phát triển Tổng công ty
- 05 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 11 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 12 Định hướng phát triển
- 13 Các rủi ro

14 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

- 14 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020
- 15 Tổ chức và Nhân sự
- 16 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện Dự án
- 17 Tình hình Tài chính
- 18 Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 19 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

20 BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 20 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2020
- 21 Tình hình tài chính
- 22 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 22 Kế hoạch phát triển trong năm 2021
- 23 Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán

24 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG TỔNG CÔNG TY

- 24 Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty
- 24 Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc
- 25 Các kế hoạch định hướng của HĐQT

25 QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

- 25 Hội đồng quản trị
- 27 Ban kiểm soát
- 31 Các Giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD

32 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 32 Ý kiến của Kiểm toán
- 32 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM NĂM 2020

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT:

- Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**
- Tên tiếng Anh : **SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION**
- Tên viết tắt : **SOWATCO**
- Địa chỉ : **298 Huỳnh Tấn Phát, P.Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.**
- Điện thoại : **028.38720661 Fax: 028.38726386.**
- Vốn điều lệ : **671.000.000.000 đồng**
- Tên cổ phiếu : **Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam**
- Mệnh giá : **10.000đ/cổ phần**
- Mã cổ phiếu : **SWC**
- Số lượng cổ phiếu : **67.100.000 CP**
- E-mail : **info@sowatco.com.vn**
- Website : **www.sowatco.com.vn**

Quá trình hình thành, phát triển của Tổng công ty:

Tháng 8/1975, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập Cục Đường sông miền Nam (là tiền thân của Tổng Công ty Đường sông miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy vận của chế độ Việt Nam Cộng Hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý Nhà Nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc. Từ đó đến nay, SOWATCO đã phát triển qua 3 giai đoạn chính như sau:

▪ **Giai đoạn 1975 đến tháng 8/1996:**

Ngày 09/08/1975 tại Quyết định số 32-QĐ/TC, Tổng Cục Giao thông vận tải thành lập Cục Đường sông miền Nam. Sau đó, Tổng Công ty Đường sông miền Nam đã phát triển qua các tên gọi khác nhau như Phân Cục Đường sông (ngày 06/8/1976), Xí nghiệp Liên hợp Vận tải sông Cửu Long (ngày 30/01/1979), Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải Đường sông số 2 (ngày 15/12/1984), Tổng Công ty Vận tải Đường thủy II (ngày 28/02/1992) và Công ty Vận Tải Đường thủy II (ngày 14/09/1993).

▪ **Giai đoạn 1996 đến tháng 06/2003:**

Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các Công ty mạnh, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/8/1996 về việc thành lập Tổng Công ty Đường sông miền Nam hoạt động theo mô hình Tổng Công ty 90 với quy mô gồm Cơ quan Tổng Công ty, 5 Công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

▪ **Giai đoạn từ tháng 06/2003 đến tháng 05/2009:**

- Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công ty Đường sông miền Nam được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt đề án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 Công ty liên doanh với nước ngoài.

- Ngày 26/6/2003 Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ Tổng Công ty Đường sông miền Nam (SOWATCO). Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần), 3 Công ty liên doanh với nước ngoài và 3 Công ty liên kết.

- Ngày 04/7/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng công ty Đường sông Miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án Cổ phần hóa.

▪ **Giai đoạn từ tháng 06/2009 đến tháng 02/2016:**

- Ngày 09/6/2009 Tổng công ty Đường sông Miền nam chính thức chuyển thành Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam. Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam gồm 3 Công ty con (là các Công ty cổ phần), 2 Công ty liên doanh với nước ngoài và 2 Công ty liên kết.

▪ **Giai đoạn từ tháng 03/2016 đến nay:**

- Tháng 03/2016 Tổng công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu Nhà Nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu Nhà Nước.

2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Tổng công ty có chức năng kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/6/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 và Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 26 tháng 07 năm 2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh:

- + Khai thác cảng.
- + Đóng mới và Sửa chữa phương tiện vận tải thủy nội địa
- + Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- + Lai dắt tàu biển
- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- + Bốc xếp hàng hóa
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- + Cung ứng và quản lý người lao động

❖ Các dịch vụ của Sowatco :

Sowatco là đơn vị dẫn đầu trong các tuyến đường thủy nội địa tại khu vực TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long về vận chuyển container và hàng rời.

➤ Vận chuyển đường thủy nội địa:

- Vận chuyển hàng Container:

Với kinh nghiệm hơn 40 năm kinh nghiệm trong ngành vận tải đường thủy, kết hợp với sự năng động và hiểu biết sâu về tiến trình công việc đội ngũ thuyền viên của Sowatco có thể giải quyết mọi vấn đề phát sinh, đảm bảo hàng hóa vận chuyển chuyên nghiệp. Khách hàng sẽ hoàn toàn yên tâm khi Sowatco chăm sóc hàng hóa như chính hàng hóa của Sowatco.



- Vận chuyển hàng xá, hàng rời:

Với hàng hóa được vận chuyển hàng xá như xi măng, sắt thép, gỗ, phân bón...Sowatco là những nhà chuyên nghiệp cung cấp giải pháp chuyên cung ứng, các dịch vụ từ cảng đến người tiêu dùng cuối cùng như cân, kiểm đếm, giám định, vận tải, giao nhận..

- Năng lực vận chuyển:

Trong hoạt động lai dắt tàu biển Sowatco sở hữu năng lực mạnh mẽ với đội tàu chuyên dùng lai dắt và hỗ trợ tàu biển công suất từ 560 CV đến 4000 CV, chuyên lai dắt hỗ trợ tàu biển tại cảng VICT, các cảng và phao neo tàu biển khu vực TP.HCM

Đội salan tự hành 20 chiếc chở container các loại từ 90 Cont đến 250 Cont vận chuyển container chuyên tuyến cảng VICT đi các depot, ICD ở Thủ Đức và ngược lại như: ICD Sotrans, ICD Transimex, ICD Phước Long..đảm bảo thông thương hàng hóa cho khu vực TP.HCM và các tỉnh Miền Tây.

Bằng đội xe của mình, công ty có các xe chuyên dùng vận tải container có khả năng vận chuyển cho các loại hàng hóa không hạn chế về chiều rộng, kích thước to nhỏ. Việc sử dụng các loại xe chuyên dụng cùng đội ngũ lái xe tay nghề cao đã tạo uy tín vững chắc.



➤ **Khai thác cảng, Kho bãi, Bến Phao, Bốc xếp:**

- **Năng lực khai thác Cảng:**

Cảng Sowatco Long Bình với diện tích 200.000m² có hệ thống cầu cảng có thể tiếp nhận tàu 5.000MT với 3 cầu cảng nằm dọc suốt bờ sông Đồng Nai và mặt tiền đường Nguyễn Xiển, Phường Long Bình, Quận 9 là đầu mối kết nối hàng hóa thuận tiện cho khu vực TP. HCM với Miền Đông và Miền Tây.

Với hệ thống kho tiếp vận và bãi chứa container có vị trí thuận lợi trú đóng trên Sông Đồng Nai tại Quận 9 rất phù hợp cho việc kết nối vận tải và xếp dỡ và các hoạt động Logistics.

Cảng Sowatco Long Bình có nhiều lợi thế trong việc khai thác và trung chuyển hàng hóa, đặc biệt là container với hệ thống Cảng – Kho – Bãi – Depot và đội sà lan tự hành tại khu vực địa bàn trọng điểm kinh tế phía Nam.

Năng lực mạnh mẽ với 03 cầu bờ tải trọng 45 tấn và các xe nâng container chuyên dùng.

- **Năng lực khai thác kho bãi:**

Diện tích 43.125 m², bao gồm bãi chứa hàng container rộng, sửa chữa và vệ sinh container:



Mặt bằng quy hoạch đường, bãi, kho phù hợp với công nghệ làm hàng container giúp khai thác thuận lợi, an toàn.

Khu vực nhà kho được tận dụng cho công tác đóng, rút hàng, bãi tác nghiệp quanh kho phù hợp công nghệ xếp dỡ. Bãi đảm bảo bãi thoát nước nhanh, không đọng nước ảnh hưởng đến hàng xếp trên bãi.

Đảm bảo độ ổn định của container khi xếp cao 3 – 4 tầng. Đáp ứng các yêu cầu khai thác an toàn, thuận lợi của thiết bị xếp dỡ, vận chuyển chuyên cho hàng container.

Đảm bảo cung cấp ánh sáng cho kho bãi khai thác làm hàng ban đêm...

- Hàng bốc xếp:

Các loại hàng rời, bao kiện, gỗ, thép phiêi...

Các loại cấu kiện bê tông phục vụ cho công trình..

Container và tank container.

Các loại thiết bị xếp dỡ có năng trọng từ 30 tấn đến 125 tấn.



- Phao neo:

Tuyến phao Tổng công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam trải dài khoảng 875m đường sông với 03 bến phao neo nằm bên bờ phải Sông Đồng Nai – Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh và một bến phao dài 300m trên Sông Ngã Bảy, xã Thạnh An, huyện Cần Giờ. Tuyến phao Tổng công ty nằm trên tuyến giao thông đường thủy quốc gia có rất nhiều phương tiện đường thủy lưu thông qua các khu vực bến phao.

Hệ thống 04 bến phao neo, bốc xếp cho tàu biển có trọng tải từ 15.000 tấn đến 60.000 tấn tại khu vực TP HCM và Thiêng Liêng.

03 Bến phao ở khu vực TP HCM:

- Phao ĐT1: 40.000 DWT,
- Phao ĐT2: 30.000 DWT,
- Phao ĐT3: 15.000 DWT.

01 Bến phao ở vùng neo Thiêng Liêng:

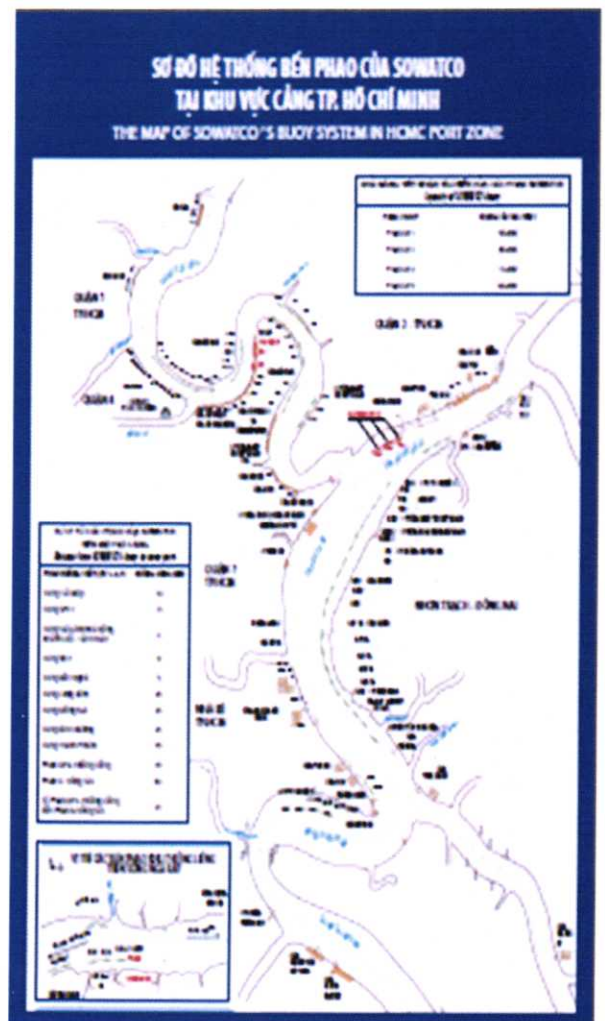
- Phao ĐT9: 60.000 DWT.

Vai trò của các bến phao:

Trung chuyển hàng hoá, góp phần lưu thông hàng hóa thuận lợi và nhanh chóng. Các bến phao được xem như đầu mối tập kết hàng hóa quan trọng nối liền khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long với TP Hồ Chí Minh và các tuyến mậu dịch quốc tế. Có thể coi đó là điểm khởi đầu và kết thúc của quá trình sản xuất vận tải và xuất nhập khẩu hàng hóa. Nói rộng hơn, Cảng hay các bến phao còn là hạt

nhân thúc đẩy sự phát triển của các khu công nghiệp, các khu đô thị, thương mại...

Về các bộ phận hỗ trợ: gồm có các tàu lai phục vụ công tác cập phao và rời phao của các tàu biển mà túc trực tại các bến phao ĐT1, ĐT2, ĐT3 là tàu lai Sowatco 26. Còn bến phao ĐT9, do nằm tại khu neo Thiêng Liêng phục vụ công tác chuyển tải là chủ yếu nên các tàu lai chỉ hỗ trợ khi có yêu cầu. Bên cạnh đó là 1 ca-nô phục vụ công tác cột – mở dây.



➤ **Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy:**

- Sản phẩm chủ yếu:

Đóng mới và sửa chữa các phương tiện thủy có trọng tải đến 5.000 tấn và tàu lai có công suất đến 5.000 CV.

- Năng lực:

08 đường triền có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu trọng tải đến 5.000 tấn.

Xưởng cơ khí được trang bị đầy đủ các loại máy cơ khí chuyên dùng.

Sản xuất, gia công và lắp đặt các loại kết cấu thép.



➤ **Xuất khẩu lao động:**

- Lĩnh vực hoạt động:

Cung ứng thuyền viên đánh cá xa bờ xuất khẩu đi Hàn Quốc.

- Năng lực:

Trung tâm đào tạo hướng nghiệp Sowatco tại Nghệ An. Bình quân mỗi năm xuất khẩu được 100 thuyền viên.



b. Địa bàn kinh doanh:

Sowatco vận chuyển container và hàng rời đường thủy nội địa tại khu vực các Cảng Thành phố Hồ Chí Minh và Các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ:

a. Mô hình quản trị:

Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức, hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua ngày 29/06/2020 như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc
- Phòng Hành chính-Nhân sự
- Phòng Kế toán tài chính
- Phòng Kinh doanh - Marketing
- Phòng Vận tải
- Nhà máy Đóng mới & Sửa chữa phương tiện thủy Sowatco
- Cảng Sowatco Long Bình
- Depot Sowatco Suối Tiên 1
- Trung tâm XKLD Hà Nội

c. Các công ty con, công ty liên kết, liên doanh:

Stt	Tên công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty Cổ phần Xây lắp Công trình	298 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, TP.HCM	Xây dựng	22.939	86,15%
2	Cty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam	59 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP.HCM	Tư vấn thiết kế	345	51%
3	Cty Cổ phần Đóng mới và Sửa chữa phương tiện thủy Cần thơ	77 Trần Phú, Thành phố Cần Thơ	Đóng tàu	3.033	70%

Stt	Tên Công ty Liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty CP Xây lắp Công trình và Thương mại 747	161/1 Trường Chinh, TP.Vinh, T. Nghệ An	Xây dựng	3.561	49%
2	Cty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền nam	38 Tôn Thất Thuyết, Quận 4, TP.HCM	Vận tải thủy	3.039	26,27%
3	Cty Cổ phần Cảng Đồng Nai	1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Khai thác cảng	300.300	20,25%

Stt	Tên Công ty Liên doanh	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp Vận số 1	Đường A5, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM	Khai thác cảng	155.730	37%

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

Năm 2020 là năm tăng tốc để hoàn thành mục tiêu tầm nhìn giai đoạn 2017 -2021. Để đạt được những mục tiêu đã đề ra, Sowatco xác định sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt
- Đầu tư và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

➤ **Về tăng trưởng:** Mục tiêu tăng bình quân tối thiểu 15% năm từ 2 hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

➤ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Đối phó với những diễn biến phức tạp và tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Sowatco xác định nhiệm vụ cấp bách và trọng tâm là quyết liệt thực hiện mọi biện pháp tăng doanh thu, cắt giảm chi phí. Toàn thể CBCNV đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tận dụng mọi cơ hội trong khủng hoảng để phát triển hoạt

động sản xuất kinh doanh, song song với việc nghiêm túc tuân thủ các chính sách phòng chống dịch bệnh đối với người lao động và các bên liên quan, đảm bảo thông suốt hoạt động của Sowatco.

➤ **Về quản trị:** Quản trị linh hoạt, tái cấu trúc các công ty theo các ngành nghề kinh doanh cốt lõi và nhóm các công ty đầu tư. Tiếp tục phát huy thế mạnh quản trị tập trung các phòng ban chức năng và lợi thế dịch vụ chuỗi của toàn tập đoàn.

➤ **Về nhân lực:** Xây dựng bộ máy nhân sự mạnh, chuyên nghiệp, phù hợp và đáp ứng tốt cho sự phát triển các dự án của Sowatco.

➤ **Về công nghệ:** Tăng cường triển khai và ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động từ tích hợp và trực tuyến công tác quản trị đến các khâu vận hành hoạt động khai thác Cảng và Logistics.

➤ **Về xã hội:** Thực hiện đúng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động, tham gia bảo vệ môi trường, công tác xã hội phù hợp với hoạt động của Sowatco.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng g.đoạn phát triển để đạt mục tiêu đề ra.
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- Chủ động phối hợp và liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để phát huy hết thế mạnh cơ sở hạ tầng và thiết bị của Sowatco để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường năng lực khai thác Cảng Long Bình, đặt biệt chú trọng ICD Long Bình nhằm hoàn thiện quy trình Logistic, đây là chiến lược mà Sowatco sẽ thực hiện.

5. CÁC RỦI RO:

Để bảo đảm hoạt động an toàn, ổn định, bảo vệ, quản lý sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả, đồng thời bảo đảm các thông tin báo cáo đầy đủ, trung thực, kịp thời, tuân thủ pháp luật và quy chế, quy trình, quy định nội bộ, Sowatco đã thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát quản trị rủi ro trong toàn Sowatco nhằm cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, kịp thời ngăn ngừa, hạn chế tổn thất, chuyển nguy cơ thành cơ hội.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Năm 2020 là năm thứ 4 trong chiến lược kinh doanh 2017- 2021 của Sowatco. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2020 có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực cho toàn thể nhân viên Sowatco tiếp tục thực hiện các mục tiêu cho năm sau.

Để tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2017-2021, trong năm 2020, Sowatco tăng tốc, tập trung tối đa mọi nguồn lực để đẩy mạnh phát triển 2 lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là Khai thác cảng và Logistics.

Đối với mảng Logistics, hiện nay đang trở thành một ngành kinh tế thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp, các cấp, các ngành quản lý nhà nước và xã hội. Sự ra đời của Quyết định 200/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2017 về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics đến năm 2025 đã mở ra một giai đoạn mới cho sự phát triển Logistics ở Việt Nam.

Và theo tinh thần của Nghị quyết 36-NQ/TW vào tháng 10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các doanh nghiệp dịch vụ Logistics cần đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường nội địa, tham gia sâu vào các chuỗi cung ứng, từng bước gia tăng, chiếm lĩnh thị phần quốc tế. Với vai trò là một trong những doanh nghiệp hoạt động Logistics, trong những năm qua, đã không ngừng nỗ lực phát triển dịch vụ đa dạng về loại hình, mạng lưới và năng lực phục vụ.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	385.258	478.384	124,20
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	129.428	186.066	143,80
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	111.964	157.838	141,00

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ năm 2020 đã kiểm toán)

Trong năm 2020, Sowatco đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu là 478.384 triệu đồng đạt 124,20% so với kế hoạch năm và Lợi nhuận sau thuế là 157.838 triệu đồng đạt 141,00% so với kế hoạch.

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

* Thành viên Ban điều hành: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

* Số lượng cán bộ, nhân viên: 373 người

a. Danh sách Ban điều hành:

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
<p>1. Ông Lê Bá Thọ</p> <p>+ Giới tính</p> <p>+ Ngày tháng năm sinh</p> <p>+ Nơi sinh</p> <p>+ Quốc tịch</p> <p>+ Trình độ chuyên môn</p> <p>+ Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</p> <p>+ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</p> <p>+ Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</p>	<p>Nam</p> <p>08/06/1981</p> <p>Thanh Hóa</p> <p>Việt Nam</p> <p>Thạc sĩ QTKD, Cử nhân kế toán</p> <p>Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT</p> <p>Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1</p> <p>(tại ngày 31/12/2020) là 0%</p>
<p>2. Ông Tô Hữu Hùng</p> <p>+ Giới tính</p> <p>+ Ngày tháng năm sinh</p> <p>+ Nơi sinh</p> <p>+ Quốc tịch</p> <p>+ Trình độ chuyên môn</p> <p>+ Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</p> <p>+ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</p> <p>+ Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</p>	<p>Nam</p> <p>16/04/1968</p> <p>Sài Gòn</p> <p>Việt Nam</p> <p>Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển</p> <p>Phó Tổng giám đốc</p> <p>Không</p> <p>(tại ngày 31/12/2020) là 0,017%</p>
<p>3. Ông Trịnh Văn Quý</p> <p>+ Giới tính</p> <p>+ Ngày tháng năm sinh</p> <p>+ Nơi sinh</p> <p>+ Quốc tịch</p> <p>+ Trình độ chuyên môn</p> <p>+ Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</p> <p>+ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</p> <p>+ Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</p>	<p>Nam</p> <p>15/05/1975</p> <p>Nam Định</p> <p>Việt Nam</p> <p>Cử nhân kế toán</p> <p>Kế toán trưởng</p> <p>Không</p> <p>(tại ngày 31/12/2020) là 0,001%</p>

b. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:

Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)	Số lượng CBCNV tại 31/12/2020 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ)	8
2. Đại học	60
3. Cao đẳng	23
4. Trung cấp	3
5. Trung học dạy nghề	271
6. Lao động phổ thông	8
Tổng cộng	373

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2020 đạt 13.329.276 đồng/người/tháng.

- Tổng công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tổng công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động để giảm bớt giờ làm đem lại hiệu quả cao. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Sowatco thực hiện theo đúng quy định của pháp luật

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

a. Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư 2 cần cầu Liebherr-Mcctec Rostock GMBH tại Cảng Long Bình.
- Đầu tư nâng cấp cầu tàu 600 DWT, đường bãi hạ tầng giai đoạn 2 và xây dựng cầu tàu 5.000 DWT tại Cảng Long Bình.
- Đầu tư mua 7 xe ô tô đầu kéo và 3 nâng hàng hiệu Kalmar

b. Các công ty con, công ty liên kết: Vào ngày 19 tháng 6 năm 2020, Sowatco đã hoàn thành việc mua 3.750.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN), tương đương 20,25% sở hữu trong PDN với tổng giá trị là 300.300.101.250 VND. Theo đó, PDN trở thành công ty liên kết của Sowatco kể từ ngày này.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

a. Tình hình tài chính:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.147.014	1.363.648	18,90
Doanh thu thuần	345.784	498.870	44,30
Lợi nhuận từ hoạt động KD	82.837	177.767	214,60
Lợi nhuận khác	298	185	-37,90
Lợi nhuận trước thuế	83.135	177.952	214,10
Lợi nhuận sau thuế	69.148	149.105	215,60

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

b. Các chỉ tiêu Tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4,61	2,47
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	4,58	2,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,18	0,20
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,22	0,25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,30	0,37
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,20	0,30
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH	0,07	0,14
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	0,06	0,11
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐ SXKD/DT thuần	0,24	0,36

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU:

a. Cổ phần tại 31/12/2020:

- Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành:	67.100.000 Cổ phiếu
+ Cổ phiếu phổ thông:	67.100.000 Cổ phiếu
+ Cổ phiếu ưu đãi, khác:	0 Cổ phiếu
+ Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do:	67.100.000 Cổ phiếu
+ Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:	0 Cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/Cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông tại 31/12/2020:

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông: theo danh sách người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 31/12/2020 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	0	0	0%
2	Các tổ chức	12	62.642.160	93,40%
3	Cá nhân	805	4.457.840	6,60%
	Tổng cộng	817	67.100.000	100%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trên 5%:

Stt	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans	56.625.000	84,39%
2	Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam	6.000.000	8,94%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có trong năm 2020.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có trong năm 2020.

e. Các chứng khoán khác: không có trong năm 2020.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA TỔNG CÔNG TY:

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: không có

b. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
 - + Điện: 750.000 KW điện được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất
 - + Diesel: 2.890.000 lít được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

c. Tiêu thụ nước: 50.000 m³ sử dụng phục vụ cho sản xuất. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng của Công ty chủ yếu từ nguồn cung cấp nước của địa phương.

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

e. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động và mức lương trung bình đối với người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2020 đạt 13.329.276 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi:
 - + Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện định kỳ hàng năm
 - + Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm
 - + Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
 - + Tổ chức đi nghỉ mát hàng năm cho người lao động
 - + Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động
 - + Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn lao động nơi sản xuất

- Hoạt động đào tạo người lao động: hàng năm công ty có tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán...

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Luôn hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất.
- Chia sẻ trách nhiệm xã hội, chung tay vì lợi ích cộng đồng
- Góp phần bảo vệ môi trường và thu hút tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động trên khắp tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng Dân giàu, Nước mạnh

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UNCKNN: không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh (%) TH-2020/TH-2019	So sánh (%) TH-2020/KH-2020
Tổng doanh thu	336.751	385.258	478.384	142,10%	124,10%
LN sau thuế	104.620	111.964	157.838	150,90%	140,97%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã kiểm toán)

Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận thấy trong năm 2020 Sowatco đã hoàn thành vượt mức 2 chỉ tiêu quan trọng trong doanh thu và lợi nhuận đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2020 là: 478.384 triệu đồng đạt 124,10% so với kế hoạch năm và bằng 142,10% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là: 157.838 triệu đồng đạt 140,97% so với kế hoạch và bằng 150,90% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

a. Tình hình tài sản:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12//2020	Tại ngày 31/12//2019	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
A – Tài Sản Ngắn Hạn	329.478	470.720	-141.242	-30,01
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	126.138	75.026	51.112	68,13
II. Các khoản đtr tài chính	72.953	298.686	-225.733	-75,58
III. Các khoản phải thu	125.063	93.657	31.406	33,53
IV. Hàng tồn kho	5.145	3.201	1.944	60,70
V. Tài sản ngắn hạn khác	179	150	29	19,17
B – Tài Sản Dài Hạn	1.034.170	676.294	357.876	52,90
I. Các khoản phải thu	26	26	-	-
II. Tài sản cố định	477.563	365.234	112.329	30,76
III. Tài sản dở dang	283	38.561	-38.278	-99,27
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	549.641	260.095	289.546	111,32
V. Tài sản dài hạn khác	6.657	12.378	-5.722	-46,22
Tổng cộng tài sản	1.363.648	1.147.014	216.634	18,89

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

b. Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12//2020	Tại ngày 31/12//2019	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
A. Nợ phải trả	275.659	205.182	70.477	34,35
I. Nợ ngắn hạn	133.565	102.136	31.429	30,77
II. Nợ dài hạn	142.094	103.046	39.048	37,89
B. Vốn chủ sở hữu	1.087.988	941.832	146.157	15,52
I. Vốn chủ sở hữu	1.087.989	941.832	146.156	15,52
II. Nguồn kphí và quỹ khác	-	-	-	-
Tổng cộng nguồn vốn	1.363.648	1.147.014	216.634	18,89

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

- Nợ phải trả của Tổng công ty cuối năm 2020 tăng 70.477 triệu đồng tương đương tăng 34,35%.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (khả năng thanh toán hiện hành) của Sowatco năm 2020 là 2,47 lần đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của Sowatco. Hiện các khoản nợ của Sowatco luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ:

Tiếp tục triển khai phát triển với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Logistics và Khai thác cảng, Sowatco luôn xác định nguồn nhân lực chính là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển. Do đó, Sowatco tích cực triển khai cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, điều hành để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Những thay đổi chính liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành của Sowatco trong năm 2020 như:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc triển khai các phần mềm kế toán, khai thác cảng, khai báo hải quan..

+ Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và nâng cao năng lực quản trị.

+ Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.

+ Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Sowatco.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2021:

*** Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:**

❖ Ngắn hạn trong năm 2021:

+ Thực hiện nâng cấp phần diện tích bãi còn lại (Khu vực bãi than 6 ha) và khu vực bãi sau cầu tàu.

+ Thực hiện nâng cấp các bãi chứa hiện hữu sử dụng gạch Block.

+ Thực hiện nâng cấp cầu cảng số 1 lên cầu tàu 5.000 tấn và lắp đặt cầu bờ tại Cảng Sowatco Long Bình.

+ Thực hiện đóng mới 02 tàu chở 301 Teus.

❖ Dài hạn từ năm 2021 đến 2023:

+ Về vận tải: Phần đầu đến năm 2023 đưa năng lực đội tàu tăng trưởng từ 14.490 tấn phương tiện lên 50.000 tấn phương tiện tương đương tổng công suất tăng từ 11.845 CV lên 26.300 CV

*** Giải pháp:**

- Đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi theo hướng tăng cường hợp tác, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới và tiếp tục nghiên cứu cải thiện các lĩnh vực đầu tư không hiệu quả.

- Giữ chân các khách hàng hiệu hữu có sản lượng lớn, tập trung vào khai thác thông tin thị trường từ đó xây dựng các phương án triển khai dịch vụ cho khách hàng.

- Đóng mới thêm đội tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác kinh doanh cảng ICD để khai thác tối đa công suất hoạt động của đội sà lan và tàu kéo.

- Xây dựng và áp dụng quản lý bằng phần mềm các hoạt động của Cảng nhằm minh bạch hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động kiểm soát doanh thu và chi phí của cảng, giảm thời gian thống kê, phân tích tổng hợp và đánh giá hoạt động của các bộ phận kiểm soát. Tập trung các nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả của quy trình sản xuất, tăng năng suất tác nghiệp cả hàng hóa tổng hợp và hàng container, phần đầu vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Nâng cao năng lực tiếp nhận tàu, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu của khách hàng, cải thiện chất lượng thiết bị xếp dỡ nhằm nâng cao năng lượng giải phóng tàu, tăng sự hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ cảng cung cấp.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt kế hoạch đặt ra.

a. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều đạt vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2020 là 478.384 triệu đồng đạt 124,20% so với kế hoạch năm và bằng 142,10% so với cùng kỳ năm trước, Lợi nhuận thực hiện sau thuế của Công ty mẹ là 157.838 triệu đồng đạt 141,00% so với kế hoạch và bằng 150,90% so với cùng kỳ năm trước.

b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:

- Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý Tổng Công ty, các phòng ban:

- Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

c. Về công tác đoàn thể và xã hội:

- Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng...

- Tổng công ty cũng dành 01 phần kinh phí tham gia các hoạt động xã hội như tặng nhà tình nghĩa, hỗ trợ người nghèo,

d. Về quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư:

- Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và cổ đông. Trang website: www.sowatco.com.vn đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Tổng công ty.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều

hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của Hội đồng Quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt.

3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

+ Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Tổng Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.

+ Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

+ Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

+ Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

+ Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Trần Quang Tiến (bổ nhiệm từ 16/04/2019, từ nhiệm từ 17/06/2020)	Chủ tịch HĐQT	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam - Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An
2	Ông Trần Tuấn Anh (bổ nhiệm làm TV. HĐQT từ 22/04/2016, Chủ tịch HĐQT từ 17/06/2020, TV HĐQT từ 29/06/2020)	Thành viên HĐQT	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển IN DO TRẦN - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1
3	Ông Lê Bá Thọ	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
4	Ông Đặng Doãn Kiên (bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT từ 29/06/2020)	Chủ tịch HĐQT	0	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex - Thành viên HĐQT Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình - Phó Chủ tịch (phụ trách đầu tư) CTCP Giao Nhận và Vận Chuyển Indo Trần - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH North Star Logistics - Tổng Giám đốc Công ty TNHH ITL Global

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức 23 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.

- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng Quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên Ban kiểm soát:

Bà. Trần Bảo Ngọc - Trưởng ban

Ông. Hồ Sĩ Tuấn - Thành viên

Bà. Trịnh Thị Thơm - Thành viên

b. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020:

➤ Các công tác đã thực hiện:

- Thẩm định Báo cáo tài chính và tình hình kinh doanh từng quý và năm 2020.
- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, quy định pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Nghị quyết Hội đồng quản trị (“HĐQT”).
- Tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT Tổng Công ty.

➤ **Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty:**

- Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban TGD thường xuyên phối hợp trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó.

- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban Kiểm soát.

- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động Tổng Công ty được đảm bảo.

➤ **Định hướng hoạt động năm 2020:**

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Ban Kiểm soát sẽ phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ và các phòng ban chức năng của Tổng Công ty để thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động chức năng, các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, các Công ty liên kết.

c. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành Tổng Công ty:

➤ **Đối với Hội đồng quản trị:**

- Số thành viên HĐQT trong năm 2020 là 03 thành viên, phù hợp với quy định hiện hành và Điều lệ Tổng Công ty. HĐQT hoạt động theo đúng nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, HĐQT cũng đã thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong năm phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng Công ty.

➤ **Đối với Ban Điều hành:**

Năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

- Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	+/-	%
1	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	478.113	385.258	92.855	24,10%
2	Lợi nhuận trước thuế	186.066	129.428	56.638	43,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	157.838	111.964	45.874	40,97%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã kiểm toán)

Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020 thông qua. Tổng doanh thu năm 2020 là 478.384 triệu đồng vượt 24,10% so với kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 157.838 triệu đồng vượt 40,97% so với kế hoạch.

Bên cạnh đó, Ban TGD đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động về các khoản trích nộp, chế độ bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

d. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020:

Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2020: 1.363.648 Tr.đ, bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	126.138
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	125.063
- Hàng tồn kho:	5.144
- Tài sản cố định:	477.563
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	72.953
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	549.641
- Tài sản khác:	7.146

Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2020: 1.363.648 Tr.đ, bao gồm:

- Nợ ngắn hạn:	133.565
- Nợ dài hạn:	142.095
- Vốn chủ sở hữu:	1.087.988

➤ Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung, trong năm 2020 hầu hết các ngành kinh tế đều bị ảnh hưởng ít nhiều từ dịch covid bùng phát từ cuối năm 2019 và mạnh nhất từ quý 1 năm 2020 đến hết quý 2 năm 2020. Trong bối cảnh khó khăn như trên, những kết quả đã đạt được của Tổng Công ty trong năm 2020 là rất đáng ghi nhận.

Về tình hình tài chính: Công tác quản lý tài chính của Tổng Công ty phù hợp với các chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành. Các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị của Tổng Công ty được lập đầy đủ, gửi và công bố đúng hạn theo qui định đối với công ty niêm yết và yêu cầu của các cơ quan quản lý.

Tổng tài sản của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 1.363 tỷ đồng, tăng 216 tỷ đồng tương ứng với 19% so với cùng kỳ năm trước. Tài sản tăng, nguyên nhân chính là do trong năm Tổng Công ty đầu tư máy móc thiết bị phục vụ Cảng Long Bình theo kế

hoạch và đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm khoảng 30% trong tổng tài sản, trong đó hầu hết các tài sản ngắn hạn đều tăng so với năm 2019 kể cả dư nợ phải thu ngắn hạn. Số dư nợ phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn (khoảng 40%) trên tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2020, trong đó phần lớn là dư nợ phải thu ngắn hạn.

Tổng nguồn vốn của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2020 là 1.363 tỷ đồng, gồm các khoản mục sau:

Tổng nợ phải trả là 275 tỷ đồng, chiếm 34% nguồn vốn và tăng 70 tỷ so với cùng kỳ năm trước. Tổng nợ phải trả tăng chủ yếu đến từ những khoản nợ vay các tổ chức tín dụng để đầu tư mở rộng Cảng Long Bình. Chỉ số thanh toán hiện hành 2,47 cho thấy Tổng Công ty có khả năng đảm bảo nguồn để đáp ứng thanh toán nghĩa vụ trả nợ ngắn hạn đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, đời sống người lao động được duy trì.

Vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty là 1.088 tỷ đồng tăng 16% so với năm 2019 nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt bậc so với năm trước, đồng thời trong năm công ty không chia cổ tức mà giữ lại cho mục đích đầu tư dài hạn theo kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.

Trong năm 2020, Tổng Công ty đã sử dụng phần lớn nguồn lực ngắn và dài hạn (chủ yếu là khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và vốn chủ sở hữu) để đầu tư cho tài sản dài hạn bao gồm đầu tư cho Cảng Long Bình theo kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt và khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Cảng Đồng Nai theo Nghị quyết HĐQT số 41/2020/NQ-HĐQT phê duyệt ngày 18/6/2020.

Kết luận:

Năm 2020, trong bối cảnh khó khăn của dịch Covid và áp lực cạnh tranh của thị trường, Tổng Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch được giao về hoạt động kinh doanh và đảm bảo tiến độ đầu tư mở rộng hoạt động cảng theo đúng kế hoạch mà Nghị quyết ĐHĐCĐ đã giao. Qua đó thể hiện sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, sự cố gắng nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và tập thể nhân viên Tổng Công ty.

Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:

Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành về lập và trình bày báo cáo tài chính theo thông tư 200/2014/TT-BTC.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty trong năm 2020 và tại thời điểm 31/12/2020.

Thông nhất kết quả báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

➤ **Nhận xét:**

Dựa trên kết quả kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2020 của HĐQT và Ban TGD.

Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy chế, quy định nội bộ có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT:

a. Thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Lê Bá Thọ	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	1.636	
2	Tô Hữu Hùng	Phó Tổng Giám đốc	821	
3	Trần Quang Tiến	Chủ tịch HĐQT (đến ngày 17/6/2020)	644	
4	Trần Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT (từ ngày 17/6/2020 đến ngày 29/6/2020) Thành viên HĐQT	99	
5	Đặng Doãn Kiên	Chủ tịch HĐQT (từ ngày 29/6/2020)	42	
6	Trần Bảo Ngọc	Trưởng BKS (từ ngày 05/5/2020) Thành viên BKS (29/6/2020)	20,7	
7	Hồ Sĩ Tuấn	Thành viên BKS (29/6/2020)	16,2	
8	Trịnh Thị Thơm	Thành viên BKS (29/6/2020)	16,2	

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ: không có thực hiện giao dịch trong năm 2020.

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: không có thực hiện giao dịch trong năm 2020.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Tổng công ty Cổ phần Đường sông miền Nam đã công bố Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán trên hệ thống IDS SSC của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Tổng Công ty: www.sowatco.com.vn, chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2021

XÁC NHẬN CỦA

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- HĐQT;
- Lưu VP, VP HĐQT.



LÊ BÁ THỌ